

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày 13 - 02 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn.

Ông Nguyễn Ngọc Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Mỹ V**, tên gọi khác: N. Sinh năm 1978, tại Long An. Giới tính: Nữ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã M, huyện T, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Bán vé số. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 05/12. Cha: Vô danh. Mẹ: Lê Thị K, sinh năm 1952. Có chồng tên Lê Văn T, sinh năm 1957 (chưa đăng ký kết hôn). Có 01 con, sinh năm 1997. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 24/01/2019, bị Công an xã M xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”, đóng phạt ngày 04/9/2019. Nhân thân: Đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, chưa có án tích (bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp Vườn Cò, xã M, huyện T, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 16-8-2019, Nguyễn Trung N dùng điện thoại di động sim số 0986445251 gọi vào điện thoại di động sim số 0944867978 của Lê Thị Mỹ V để đánh bạc bằng hình thức ghi số đề. V đồng ý và kêu N nhấn tin vào điện thoại di động của V số cần ghi cùng số tiền đánh cược. N gửi tin nhắn vào điện thoại của V với nội dung “VL, BD 28da86,

30ngan...”, có N là ghi số đề đài Vĩnh Long, Bình Dương số 28 đá số 86, số tiền cược là 30.000 đồng cho mỗi con số. V trả lời tin nhắn vào điện thoại của N với nội dung: “VL, BD 28da86, 30ngan...ok”, N là V đồng ý ghi số đề với N. V tính số lô đề cho N mỗi đài là 14 lô, N đánh số 28 đá với số 86 cho hai đài Vĩnh Long và Bình Dương nên số tiền mua lô đề nhân đôi, với mỗi lô đề đánh 30.000 đồng thì số tiền N phải đưa cho V là $30.000đ \times 14 \times 4 = 1.680.000$ đồng. Sau đó, N đến khu vực cầu Ông Xe ở ấp B, xã M, huyện T đưa cho V số tiền ghi đề là 1.520.000 đồng, còn nợ 160.000 đồng.

Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết chiều cùng ngày của hai tỉnh Vĩnh Long và Bình Dương, nếu đài Vĩnh Long có số 28 hoặc 86 và đài Bình Dương có số 86 hoặc 28 thì N trúng đề, nếu đài Vĩnh Long hoặc đài Bình Dương mỗi đài đều có số 28 và 86 thì N trúng đề. Nếu đài Vĩnh Long và đài Bình Dương cùng có số 28 hoặc cùng có số 86 thì N không trúng đề, nếu một trong hai đài có số 28 hoặc số 86 mà đài kia không có thì N không trúng đề. Nếu N trúng đề thì số tiền nhận được từ V là $30.000 \text{ đồng} \times 500.000 = 15.000.000$ đồng. Theo kết quả xổ số kiến thiết chiều ngày 16-8-2019 của hai tỉnh Vĩnh Long và Bình Dương thì N không trúng đề. Đến ngày 02-9-2019, N đến Cơ quan công an trình báo hành vi ghi số đề của Lê Thị Mỹ V.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T có thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động iPhone 6 màu hồng, số IMEI: 355430077429520 gắn sim số 0986445251 và 160.000 đồng của Nguyễn Trung N; 01 sim điện thoại nhà mạng Vinaphone, số thuê bao 0946867978 trên bề mặt sim có dãy số 89840200021667080326 và 1.520.000 đồng do Lê Thị Mỹ V giao nộp. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tạm gửi tiền vào kho bạc nhà nước theo giấy nộp tiền ngày 11-12-2019.

Đối với điện thoại di động mà Lê Thị Mỹ V sử dụng trong quá trình đánh bạc thì V đã làm mất, vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 06-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Thị Mỹ V về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ V từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.680.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu hồng, số IMEI: 355430077429520.

Bị cáo Lê Thị Mỹ V khai nhận hành vi đánh bạc như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã nêu, bị cáo V xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lê Thị Mỹ V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có liên quan trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập như Biên bản kiểm tra dữ liệu điện thoại di động, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu. Từ đó có đủ căn cứ xác định vào khoảng 13 giờ ngày 16-8-2019, tại ấp V, xã M, huyện T Nguyễn Trung N bỏ ra số tiền là 1.680.000 đồng mua lô đề do Lê Thị Mỹ V làm chủ đề. Mặc dù số tiền dưới 5.000.000 đồng nhưng Lê Thị Mỹ V là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn vi phạm, vì vậy Lê Thị Mỹ V đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2] Bị cáo Lê Thị Mỹ V biết hành vi đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội, bị Nhà nước cấm vì thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như đánh nhau, trộm cắp, cướp giật tài sản, gây mất an ninh trật tự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nhằm để sát phạt, tước đoạt tiền bạc của người khác. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo thấy cần phải áp dụng cho bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa cho xã hội. Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm trật tự công cộng, bị cáo có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tiền. Khi lượng hình có cân nhắc thấy bị cáo có thành khẩn khai báo, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với Nguyễn Trung N là người đã mua lô số đề với Lê Thị Mỹ V nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng, bản thân N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T chuyển xử phạt hành chính là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thu giữ của Lê Thị Mỹ V 01 sim điện thoại nhà mạng Vinaphone, số thuê bao 0946867978 trên bề mặt sim có dãy số 89840200021667080326 và tiền Việt Nam là 1.520.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Trung N 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu hồng, số IMEI: 355430077429520 và sim số 0986445251 tiền Việt Nam là 160.000 đồng. Tiền và điện thoại cùng sim số nói trên là vật, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do đó tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại và tịch thu sung ngân sách nhà nước tiền, 01 điện thoại di động theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên được phân công thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, người tham gia tố tụng không khiếu nại nên hành vi tố tụng và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Thị Mỹ V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Mỹ V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 35; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Lê Thị Mỹ V số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.680.000 (Một triệu sáu trăm tám mươi ngàn) đồng trong tài khoản số 3949.0.9005288.00000 tại Kho bạc Nhà nước T, theo giấy nộp tiền ngày 11-12-2019 của Công an huyện T; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 màu hồng, số IMEI: 355430077429520; tịch thu tiêu hủy 02 sim số điện thoại di động theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS ngày 06-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Thị Mỹ V phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

4. Án này xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13-02-2020. Người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án vắng mặt thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Tiến